

Bản án số: 125/2024/HS-PT
Ngày 19/12/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Lâm.

Các Thẩm phán: Bà Tăng Thị Thúy Nga;

Ông Nguyễn Quốc Định.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Bích Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:

Bà Bùi Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 17 và 19 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 132/2024/TLPT-HS ngày 31 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo Sơn Huy H, do có kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2024/HS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Sơn Huy H, sinh ngày 11/3/1997, tại huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: Ấp T, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sơn Huy T và bà Thạch Thị Chanh Ê K; vợ và con chưa có; tiền án không; tiền sự không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/01/2024 cho đến nay. Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Thạch Thị Chanh Ê K, sinh năm 1978; nơi cư trú: Ấp T, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Làm thuê; là mẹ của bị cáo. (có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Vĩnh Ph, Luật sư của Văn phòng Luật sư N, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sóc Trăng. Địa chỉ: Ấp Tr, thị trấn C, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

- Những người tham gia tố tụng khác không liên quan đến kháng cáo Tòa án không triệu tập gồm: Người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Thị S; Người làm chứng Danh Thị Thu H1, Lý Hoàng L, Lý D.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 03/10/2023, Sơn Huy H, cư trú ở ấp T, xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng điều khiển xe mô tô biển số 83X1-xxx.xx đi đám cưới nhà người bạn trên địa bàn huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Tại đám cưới, H có uống khoảng 02 - 03 ly bia. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, H điều khiển xe đi về nhà trên tuyến đường Tỉnh lộ 939, đi bên phải theo chiều đi của mình. Khi đến khu vực trước nhà số 388 thuộc địa bàn ấp B, xã P, huyện M, H phát hiện bà Lý Thị S1 đang đứng cách lề lộ khoảng 60cm theo chiều đi bên phải của H; do trong người có sử dụng rượu bia và thiếu quan sát nên H phát hiện bà S1 khi khoảng cách còn khoảng 05m, H có bóp còi nhưng khoảng cách quá gần, không làm chủ được tay lái nên đã đụng thẳng vào người bà S1. Bà S1 bị thương nặng, được gia đình đưa đi cấp cứu đến ngày 05/10/2023 thì tử vong tại Bệnh viện C, Thành phố Hồ Chí Minh, còn H được người nhà đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa trung ương C cho đến ngày 13/10/2023 thì xuất viện.

Theo kết quả khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện xác định: Lỗi là do H điều khiển xe mô tô biển số 83X1-xxx.xx trong máu có nồng độ cồn vượt mức so với quy định (93mg/100ml) và điều khiển xe không chú ý quan sát, vi phạm khoản 8 và khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 216/KLGĐTT-KTHS ngày 16/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng đối với bà Lý Thị S1 thì nguyên nhân tử vong do chấn thương sọ não.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn ngày 06/10/2023 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Sóc Trăng, nồng độ cồn trong máu của H 93 miligam/100 mililit máu.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 44/KL-HĐĐGTS ngày 07/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện M kết luận: Xe mô tô biển số 83X1-xxx.xx; nhãn hiệu Yamaha; loại Exciter 155; màu sơn: xám - đen. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 1.451.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 228/2024/KLGD ngày 05/7/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực T kết luận đối với H như sau:

- Về y học: Trong khi xảy ra sự việc: Đang sự không có bệnh lý tâm thần. Hiện tại: Đang sự (Sơn Huy H) có bệnh lý tâm thần, Hội chứng sau chấn động não (F07.2-ICD10), mức độ suy não chấn thương + Động kinh (G40-ICD10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm xảy ra vụ việc: Đương sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Hiện tại: Đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do đương sự có bệnh lý tâm thần; Hội chứng sau chấn động não (F07.2-ICD10), mức độ suy não chấn thương.

Tại Công văn số 228.0/PYTTCNB ngày 05/7/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực T đối với H: Về trách nhiệm hình sự tại thời điểm xảy ra vụ việc và hiện tại: Đương sự có năng lực trách nhiệm hình sự.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã thu giữ 01 xe mô tô biển số 83X1-xxx.xx, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter 155, màu sơn xám - đen, số khung RLCUG1210MY060485, số máy G3M5E118142, xe bị hư hỏng nhiều chỗ; 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 940151005115, do Sơn Huy H đứng tên và 01 bản sao giấy đăng ký xe mô tô số 83007072 của xe mô tô biển số 83X1-xxx.xx, do bà Lý Thị Ngọc L1 đứng tên chủ sở hữu. Trong giai đoạn truy tố, Viện kiểm sát đã xử lý vật chứng trả lại tất cả các tài liệu, đồ vật nêu trên cho chủ sở hữu.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2024/HS-ST ngày 19/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng đã quyết định: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuyên bố: Bị cáo Sơn Huy H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo Sơn Huy H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc từ ngày bị bắt để chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Ngày 26/9/2024, người đại diện hợp pháp của bị cáo H là bà Thạch Thị Chanh Ê K có đơn kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo H được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo H vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Bà Ê K không rút kháng cáo.

Người bào chữa cho bị cáo H cho rằng: Theo kết quả giám định, hiện tại bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, thường xuyên bị động kinh do não bị chấn thương sau tai nạn giao thông, phải uống thuốc điều trị hàng ngày, cần phải có người chăm sóc; hoàn cảnh gia đình bị cáo hết sức khó khăn, cha bị cáo bị tai biến nằm một chỗ, mẹ bị cáo phải làm thuê để kiếm tiền lo cho cha bị cáo và bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt, chưa từng có tiền án tiền sự, không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng

và bị xử phạt tù không quá 03 năm, không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù thì mới răn đe, giáo dục được. Theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo H đủ điều kiện để được hưởng án treo; do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bà Đề K, sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hướng cho bị cáo H được hưởng án treo.

Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng trình bày quan điểm: Kháng cáo của bà Đề K là hợp pháp. Bà Đề K kháng cáo yêu cầu cho bị cáo H được hưởng án treo là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận và áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hướng cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách là 03 năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về sự vắng mặt của bị cáo Sơn Huy H: Bị cáo đã được Tòa án triệu tập lần thứ nhất để tham gia phiên tòa phúc thẩm nhưng vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt; việc bị cáo vắng mặt không trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ quy định tại Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo H là bà Thạch Thị Chanh Đề K đảm bảo về hình thức và nội dung kháng cáo, đúng người có quyền kháng cáo và còn trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên đủ điều kiện để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[3] Xét kháng cáo của bà Đề K, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[4] Về tội danh áp dụng đối với bị cáo H, trong quá trình điều tra có căn cứ xác định: Vào khoảng 21 giờ ngày 03/10/2023, sau khi đi đám cưới nhà người bạn trên địa bàn huyện M, H điều khiển xe mô tô biển số 83X1-xxx.xx đi về nhà. Khi đến khu vực trước nhà số 388 thuộc địa bàn ấp B, xã P, huyện M, H phát hiện bà Lý Thị S1 đang đứng cách lề lộ khoảng 60cm theo chiều đi bên phải của H nhưng do khoảng cách quá gần (khoảng 05m), trong người có rượu bia, thiếu quan sát, không làm chủ được tay lái nên H đã đụng thẳng vào người bà S1. Hậu quả là bà S1 bị thương nặng, sau đó tử vong tại bệnh viện. Theo Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 216/KLGĐTT-KTHS ngày 16/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng thì nguyên nhân bà S1 tử vong

là do chấn thương sọ não. Theo phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn ngày 06/10/2023 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Sóc Trăng thì nồng độ cồn trong máu của H là 93 miligam/100 minilit máu. Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện xác định lỗi là do H điều khiển xe mô tô trong máu có nồng độ cồn vượt mức so với quy định (93mg/100ml) và điều khiển xe không chú ý quan sát, vi phạm khoản 8 và khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ.

[5] Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, thuộc trường hợp “*Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác*”, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm tuyên bố bị cáo H phạm tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[6] Về hình phạt, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo H, khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có các tình tiết giảm nhẹ, đó là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả do mình gây ra cho gia đình bị hại (120.000.000 đồng); hiện tại bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi do có bệnh lý tâm thần; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, được Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Sóc Trăng tặng danh hiệu chiến sĩ tiên tiến và được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện M, tỉnh Sóc Trăng tặng giấy khen trong quá trình công tác, là người dân tộc thiểu số (dân tộc Khmer) nên khả năng nhận thức pháp luật có phần hạn chế; được người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, theo quy định tại các điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); đồng thời áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo H 01 năm 06 tháng tù là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật và tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo.

[7] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy, bị cáo H bị xử phạt tù không quá 03 năm, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng; hiện tại bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, thường xuyên bị động kinh do não bị chấn thương sau tai nạn giao thông, phải uống thuốc điều trị hàng ngày, cần phải có người chăm sóc; nếu cho bị cáo hưởng án treo thì cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán

Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo, cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước ta, mà cố gắng tự cải tạo, học tập, trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội sau này.

[8] Như vậy, tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo H được hưởng án treo là có căn cứ chấp nhận.

[9] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[10] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bà Đê K không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo Sơn Huy H là bà Thạch Thị Chanh Đê K, về việc xin cho bị cáo Sơn Huy H được hưởng án treo.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2024/HS-ST ngày 19 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

2. Căn cứ b khoản 2 Điều 260; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; khoản 1 Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Sơn Huy H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách là 03 năm, tính kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 19 tháng 12 năm 2024).

Giao bị cáo Sơn Huy H cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện M, tỉnh Sóc Trăng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Sơn Huy H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Sơn Huy H cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Các phần Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Thạch Thị Chanh Đê K không phải chịu.

5. Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 - TANDTC (01);
- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01);
- VKSND h. Mỹ Tú (01);
- TAND h. Mỹ Tú (02);
- CQCSĐT - Công an h. Mỹ Tú (01);
- CQTHAHS - Công an h. M (01);
- Chi cục THADS h. M (01);
- Bị cáo (01);
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo (01);
- Người bào chữa cho bị cáo (01);
- Ph. KTNV&THATAND T. Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS - Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng (01 bản);
- Lưu hồ sơ vụ án (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Lâm